Report Lab04 – Linear Regression



AUGUST 30

Toán Ứng dụng và Thống Kê

Tác giả: Phạm Ngọc Thùy Trang – 18127022

PROJECT 03 - LAB04

THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên: Phạm Ngọc Thùy Trang

MSSV: 18127022

Lóp: 18CLC1

GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN

GV. Bùi Huy Thông

Ý TƯỞNG XÂY DỰNG MÔ HÌNH ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP HỒI QUY TUYẾN TÍNH

1. Giới thiệu hồi quy tuyến tính là gì?

Như ta đã biết, trong thống kê, hồi quy là một phương pháp được dùng để tìm hiểu và định lượng một mối quan hệ giữa 2 hay nhiều biến bất kỳ. Các mô hình hồi quy rất đa dạng từ đơn giản đến phức tạp, linh hoạt áp dụng cho từng bộ dữ liệu có các đặc tính khác nhau, trong đó có linear regression (hồi quy tuyến tính) là một trong những kỹ thuật cơ bản và quan trọng để dự đoán các giá trị cho một attribute (y). Ý tưởng của Linear Regression là chúng ta sẽ được cho một tập các observations và mỗi observations sẽ được liên kết tới một vài features, chúng ta sẽ muốn dự đoán giá trị thực cho mỗi observations. Và **mục tiêu của giải thuật hồi quy tuyến tính** là dự đoán giá trị của một hoặc nhiều biến mục tiêu liên tục (continuous target variable) yy dựa trên một vector đầu vào x.

2. Ứng dụng của mô hình hồi quy nói chung và nói riêng trong bài toán hiện tại

Mô hình hồi quy tuyến tính có rất nhiều ứng dụng để giúp các tổ chức, các công ty áp dụng phân tích cho nguồn dữ liệu của mình với 4 mục đích chính (dưới góc độ dữ liệu): **mô tả dữ liệu** (hình thành phương trình hồi quy để đánh giá tổng quan các mối liên hệ giữa các biến, đồng thời cũng là bài toán chúng ta đang làm), **wớc lượng hệ số hồi quy dựa trên khoảng tin cậy**, d**ự báo giá trị của biến phụ thuộc**, **biến mục tiêu** và **kiểm soát các biến độc lập** (biến phụ thuộc bị ảnh hưởng tích cực hay tiêu cực nếu các biến độc lập được điều chỉnh)

3. Ý tưởng xây dựng và làm việc

Như được phân loại ở trên, bài toán chúng ta cần giải quyết chính là **tìm và xây dựng một hàm số f(x) xấp xỉ với điểm dữ liệu dùng để huấn luyện mô hình**, từ đó, ta có thể **thay thế các giá trị đặc trưng** (trong xử lý ngôn ngữ tự nhiên, chúng ta thường gọi các yếu tố dự đoán như số tính từ mơ hồ là các **feature**) **vào và nhận ra được giá trị dự đoán của bài toán**. Cụ thể hơn đối với bài toán "Xây dựng mô hình đánh giá chất lượng rượu được sử dụng phương pháp hồi quy tuyến tính" để đánh giá chất lượng của 1200 chai rượu vang theo thang điểm từ 1 – 10 dựa trên 11 tính chất khác nhau. Chúng ta sẽ biểu diễn mỗi observation (mỗi một chai rượu vang để kiểm định) bằng một vector của những features này. Bằng trực giác, chúng ta sẽ mong muốn chọn được các weights (đi kèm với các giá trị feature sẽ có weight của nó) sao cho giá trị y ước lượng sẽ gần nhất với giá trị thực tế mà ta nhìn thấy trong tập training test

(Hình ảnh dưới đây cho thấy một vài dòng thông tin của 5 chai rượu vang đầu trong số các chai rượu vang của file wine.csv)

```
E- fixed acidity volatile acidity citric acid ... sulphates alcohol quality
0 7.4 0.70 0.00 ... 0.56 9.4 5
1 7.8 0.88 0.00 ... 0.68 9.8 5
2 7.8 0.76 0.04 ... 0.65 9.8 5
3 11.2 0.28 0.56 ... 0.58 9.8 6
4 7.4 0.70 0.00 ... 0.56 9.4 5
[5 rows x 12 columns]
```

a. Xây dựng mô hình dự đoán chất lượng rượu bằng 11 thuộc tính

Như vậy, với một vector 11 chiều bất kỳ tương ứng với 11 đặc trưng cần hồi quy là x, ta có label là điểm đánh giá được cho sẵn của 1199 chai rượu là y, thì khi đó ta có: $x = [x_0, x_1, x_2, ..., x_{10}]^T \in R^{11}$ Gọi theta là vector tham số huấn luyện tương ứng với model, bên cạnh đó, để siêu phẳng (siêu phẳng trong không gian n chiều) chúng ta cần thêm một hệ số tư do (bias) vào hàm f(x), vì nếu không có siêu phẳng

thì nó chỉ giới hạn đi qua gốc tọa độ. Do đó mà mô hình của chúng ta sẽ có dạng, trong đó bias là hệ số tự do

 $y=f(x)=bias+theta_0x_0+theta_1x_1+\cdots+theta_{10}x_{10}$ Do đó, vector điểm dữ liệu và tham số huấn luyện của chúng ta bây giờ sẽ có dạng như sau:

$$\begin{split} x &= [x_0, x_1, x_2, \dots, x_{10}, 1]^T \in R^{12} \\ thet a &= [thet a_0, thet a_1, thet a_2, \dots, thet a, 1]^T \in R^{12} \end{split}$$

Sau đó, xếp toàn bộ 1199 điểm dữ liệu thành một ma trận A với kích thước 1199 x 12 rồi áp dụng phương pháp bình phương tối tiểu (mean least square) để tìm tham số theta

b. Tìm ra thuộc tính nào ảnh hưởng đến chất lượng rượu nhất

Với bài toán này ta sẽ sử dụng phương pháp cross validation để đánh giá thuộc tính rượu, vì dù có 11 thuộc tính nhưng không phải tất cả các thuộc tính đều ảnh hưởng hết đến chất lượng rượu, do đó chúng ta cần tìm ra thuộc tính nào có thể gây ra sự ảnh hưởng lớn nhất. Chúng ta sẽ chia tập data thành k tập con nhỏ không giao nhau và sau đó chọn 1 tập con bất kỳ để làm bộ test, và k-1 tập còn lại sẽ làm bộ training, chính vì vậy mà tương ứng với mỗi thuộc tính sẽ có k lần huấn luyện.

Chúng ta vẫn sẽ còn sử dụng phương pháp tìm tham số model như câu a *(dùng bias và bình phương tối tiểu)* nhưng sẽ có sự khác biệt trong việc chọn dữ liệu để huấn luyện. Và ứng với mỗi một thuộc tính sẽ có k lần huấn luyện và độ lỗi của thuộc tính đó chính là trung bình độ lỗi của k lần, với tham số là tương ứng với lần có đô lỗi nhỏ nhất, tính đô

lỗi model bằng trung bình độ lỗi của các điểm dữ liệu trong bộ test, cuối cùng là chọn ra thuộc tính tốt nhất tương ứng với độ lỗi nhỏ nhất trong 11 thuộc tính đó.

c. Tự xây dựng mô hình dự đoán của riêng bạn để đạt được kết quả tốt nhất

Ý tưởng thực hiện: từ việc xét theo thuộc tính câu B, ta sẽ lựa chọn kết hợp các thuộc tính tốt nhất lại để thử nghiệm. Cụ thể hơn, ta sẽ thử các trường hợp sử dụng từng đặc trưng khác nhau, ví dụ như là hai đặc trưng tốt nhất, 3 đặc trưng tốt nhất hoặc 4 đặc trưng tốt nhất, v.v... Với cách làm của em thì em chọn 6 thuộc tính có độ lỗi thấp nhất để chạy thử, sau đó tự thay thế thí nghiệm lựa chọn cho cái nào phù hợp rồi tiếp tục lặp lại bước huấn luyện mô hình và dự đoán trên tập test

CÁC CÔNG VIỆC ĐÃ HOÀN THÀNH

Tên chức năng/ công việc	Đánh giá tỉ lệ hoàn thành
Sử dụng toàn bộ 11 đặc trưng đề bài cung	1/1
cấp	
Sử dụng duy nhất 1 đặc trưng cho kết quả	1/1
tốt nhất. Gợi ý: dùng phương pháp Cross	
Validation	
Xây dựng một mô hình của riêng bạn để	0.5/1
cho ra kết quả tốt nhất	
Tổng:	2.5/3

CÁC THƯ VIỆN SỬ DỤNG:

Thư viện đọc file csv dữ liệu đầu vào: pandas

Thư viện tính toán trên ma trận: numpy

Thư viện matplotlib để trực quan hóa dữ liệu: seaborn và matplotlib. (Lưu ý rằng seaborn là thư viện base trên matplotlib, nó như 1 interface để người dùng có thể dễ dàng visualization hơn và vì seaborn là 1 wapper của matplotlib nên khi sử dụng cần import cả matplotlib, thực tế thì bài này không cần đến 2 thư viện này)

Thư viện dùng cho việc xáo trộn và phân chia dữ liệu cho quá trình

huấn luyện model: sklearn.model_selection

Thư viện dùng cho việc tính toán các giá trị số: math

MÔ TẢ CÁC CÔNG VIỆC VÀ HÀM CỤ THỂ

(Một số chức năng sẽ không được đưa vào hàm, thay vào đó ta sẽ code trực tiếp trên từng cell của file notebook)

Tên chức năng/ tên hàm	Mô tả chính
<pre>df['quality'].value_counts()</pre>	Đếm số lượng các giá trị
	ở cột quality
<pre>X_data = df.iloc[:,:-1].values y_data = df.iloc[:,-1].values</pre>	Như đã nói ở trên, ta cần
<pre>bias = np.ones(X_data.shape[0]) bias = np.resize(bias, (1, X_data.shape[0])) X_data = np.concatenate((X_data, bias.T), axis=1)</pre>	lấy 11 thuộc tính để làm
	dữ liệu training, thì cột
	cuối cùng sẽ đóng vai trò
	là nhãn dự đoán.
	Dòng code này được dùng
	để đọc thông tin dữ liệu
def scale_data(X_data)	Chuẩn hóa dữ liệu đầu
	vào là tập một vector 11
	chiều bất kỳ tương ứng
	với 11 đặc trưng cần hồi
	quy là x, kết quả trả về sẽ
	là một tập dữ liệu đã được
	chuẩn hóa để dễ sử dụng
def shuffle_split_data (X,y,split_rate = 80)	Chia dữ liệu thành hai tập
	training và tập test, tương
	ứng với từng tập training
	sẽ trả ra giá trị x và y khác

	nhau (<i>một vector 11 chiều</i>
	bất kỳ tương ứng với 11
	đặc trưng cần hồi quy là
	x, ta có label là điểm
	đánh giá được cho sẵn
	của 1199 chai rượu là y).
	Tham số đầu vào là tập X
	và tập Y ta tìm được khi
	đọc thông tin dữ liệu và
	một tỉ lệ chia = 80
def predict(theta, input)	Hàm này được dùng để
	dự đoán kết quả bằng
	cách truyền vào tham số
	theta và từng giá trị trong
	bộ X test
def linear_regression(X_train, y_train)	Được dùng để tính giá trị
	theta, với tham số đầu vào
	là tập train và trả về kết
	quả là giá trị theta
def calculate_score(y_test, y_pred)	Hàm này được dùng để
	tính độ lỗi của model, với
	tham số truyền vào là tập
	Y test và tập Y pred (tập
	Y_pred này ban đầu là
	một mảng rỗng, sau đó
	qua vòng lặp dựa trên bộ
	y_test thì các giá trị mới

```
(dựa trên hàm predict
                                                                                                                  (theta, input) se được đưa
                                                                                                                  vào)
n_split = 5
kf = KFold(m_splits=m_split)
                                                                                                                             Chuẩn bị k tập data
list output - []
                                                                                                                              cho cross
   index,name in enumerate(df.columns[::1]):
print("O)c trimg: ", name)
list_name.append(name)
                                                                                                                              validation, sử dụng
    K_data = np.array(df[mame])
K_data = X_data.reshape((X_data.shape(□], 1))
         - X data[:, X data.shape[1]:].reshape((X data.shape[0], 1))
a - np.concatenate((X data, bias), axis-1)
                                                                                                                              thư viên sklearn
       train_index, test_index | kf.split(X_data):
                                                                                                                              cho viêc tao ra k
       X train, X test - X datu[train index], X data[test index]
y train, y test - y data[train index], y data[test_index]
                                                                                                                              tập validation
       theta = linear_regression(X_train,y_train)
          • Tìm đô lỗi và tham
         y pred.append(predict(theta,X test[id]))
test = [item for item lo y test]
          e - calculate_score(y_test,y_pred)
                                                                                                                              số model tương ứng
        tion may be made
                                                                                                                              với từng thuộc tính
               in gio tri tot make in | ", list name[list output.index(win(list_output))])
                                                                                                                              Tìm thuộc tính ảnh
               mat is ", winflist out
                                                                                                                              hưởng nhất (độ lỗi
                                                                                                                              của model và chỉ số
                                                                                                                              của thuộc tính ảnh
                                                                                                                              hưởng nhất)
                                                                                                                  Lựa chọn các đặc trưng
df_feature = pd.GataFrame(df, columns-features)
X_data2 = df_feature.iloc[:,:-1].values
y_data2 = df_feature.iloc[:,-1].values
                                                                                                                  sau đây làm mô hình. Dựa
bias2 = np.ones(X_data2.shape[0])
bias2 = np.resize(bias2, (1, X_data2.shape[0]))
X_data2 = np.concatenate((X_data2, bias2.T), axis=1)
                                                                                                                  vào mô hình trên ta chon
                                                                                                                  6 đặc trưng có độ lỗi thấp
X_train2, y_train2, X_test2, y_test2 = shuffle_split_data(X_data2, y_data2)
print("50 lugng d0 lieu lit")
print(len(X_train2),len(y_train2))
                                                                                                                  nhất chạy thử.
print(len(X_test2),len(y_test2))
print(X_train2[0])
                                                                                                                  Tự thay thế thí nghiệm
                                                                                                                  lựa chọn cho cái nào phù
                                                                                                                  hợp. Thêm bớt thì chỗ
                                                                                                                  features thì tuỳ.
```

```
# Huấn luyện mô hình
theta2 = linear_regression(X_train2,y_train2)
print(theta2)
# Dự đoán trên tập test
y_pred2 = []
for id in range(len(y_test2)):
    y_pred2.append(predict(theta2,X_test2[id]))
y_test2 = [item for item in y_test2]

mse2 = calculate_score(y_test2,y_pred2)
print("error: ",mse2)

Huấn luyện mô hình và
tiếp tục dự đoán trên tập
test
```

KẾT QUẢ - HÌNH ẢNH TƯƠNG ỨNG VỚI TỪNG CHỰC NĂNG



Tự xây
dựng mô
hình dự
đoán của
riêng bạn
cho kết
quả tốt
nhất

REFERENCES

[1]: https://machinelearningcoban.com/2016/12/28/linearregression/

[2]: https://dominhhai.github.io/vi/2017/12/ml-linear-regression/#3-1-

gi%E1%BB%AF-nguy%C3%AAn-%C4%91%E1%BA%A7u-v%C3%A00

[3]: https://www.youtube.com/playlist?list=PLLssT5z DsK-

h9vYZkQkYNWcItqhlRJLN&app=desktop